

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/DS-ST
Ngày 29 tháng 09 năm 2023
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN – TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Bé Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lại Thiện Phong**
Ông **Danh On**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Nhã Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa: Ông **Dương Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST-DS, ngày 24 tháng 07 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) T.** Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi N, phường Võ Thị S, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Hiền Tr** - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Phước Long - Chi nhánh Bạc Liêu. *(Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. *Bị đơn:* Ông **Lữ Đức T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp NT2, xã NH, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, *(Vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 26/8/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng TMCP Đông Trần Hiền Trung trình bày: Ngày 15/6/2017, ông Lữ Đức T có ký với Ngân hàng TMCP Thọp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập thực tế của ông T, ngày 15/6/2017 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn

mức sử dụng là 25.000.000 đồng. mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Ngày 14/7/2022, ông T nâng hạn mức sử dụng từ 25.000.000 đồng lên 50.000.000 đồng, căn cứ đề nghị và nhu cầu thực tế của ông T, Ngân hàng đã đồng ý nâng hạn mức sử dụng thẻ tín dụng lên 50.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ, ông T đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 173.527.000 đồng. Tính đến ngày 29/9/2023, ông Lữ Đức T còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng). Qua nhiều lần làm việc, ông T vẫn không có thiện chí trả số tiền còn nợ.

Nay Ngân hàng TMCP Tyêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xem xét, giải quyết buộc ông Lữ Đức T phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/9/2023 là 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/9/2023 cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn ông Lữ Đức T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có đến nhà ông T để tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như làm việc với ông T. Tuy nhiên, ông T không có mặt tại địa phương. Qua xác minh chính quyền địa phương thì được biết ông Lữ Đức T hiện tại không có mặt tại địa phương nhưng ông T vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp NT2, xã NH, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu và trong một năm thì ông T không về. Do đó Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông T đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- *Về thủ tục tố tụng:* Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay nguyên đơn, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông Lữ Đức T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/9/2023) là 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/9/2023 cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Ngoài ra, ông T còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Tkhởi kiện yêu cầu bị đơn ông Lữ Đức T phải trả nợ vay cho Ngân hàng. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng đồng thời đồng bị đơn có nơi cư trú tại ấp NT2, xã NH, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Đại diện nguyên đơn ông Trần Hiền Trung tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Trần Hiền Trung. Bị đơn ông Lữ Đức T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tyêu cầu ông Lữ Đức T trả nợ vay cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định: Ông Lữ Đức T có vay của Ngân hàng TMCP Tthông qua việc sử dụng hạn mức tín dụng được cấp thẻ tín dụng cụ thể như sau: Hợp đồng sử dụng thẻ dụng ngày 15/6/2017, hạn mức tín dụng được cấp là 25.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, vay theo hình thức tín chấp. Ngày 14/7/2022, Ngân hàng TMCP Tnâng mức sử dụng thẻ tín dụng lên 50.000.000 đồng. Kể từ ngày vay đến nay ông T chưa thanh toán đủ gốc, lãi cho ngân hàng nên vi phạm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết. Do đó, việc Ngân hàng TMCP Tkhởi kiện yêu cầu ông Lữ Đức T có trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/9/2023), tổng số tiền gốc và lãi mà ông Lữ Đức T còn nợ Ngân hàng TMCP Tlà 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng). Do đó, ông Lữ Đức T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Ttổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng).

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Buộc ông Lữ Đức T phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 3.816.000 đồng.

Vì các lý nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đối với ông Lữ Đức T.

2. Buộc ông Lữ Đức T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/9/2023) là 76.311.338 đồng (Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi quá hạn là 26.311.338 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Về án phí: Buộc ông Lữ Đức T phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 3.816.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ngân hàng TMCP Đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 1.712.000 đồng theo biên lai thu số 0010715 ngày 20/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Bé Nhi